



QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế;
Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;
Căn cứ Quyết định số 11485/QĐ-CTQNI ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính những trường hợp vượt thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Thuế;
Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 6094/QĐ-CTQNI ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh với Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

- Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân;
Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 5700688013;
Ngày cấp: 02/11/2007; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;
Mã số thuế: 5700688013;
Người đại diện theo pháp luật: Phạm Văn Toàn; giới tính: Nam;
Chức danh: Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.
- Đã có các hành vi vi phạm hành chính:
Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, theo quy định tại khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính xử phạt theo quy định tại:

- Điều 59 và Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019.

- Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Phạt tiền với số tiền: 2.522.151 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi triệu, sáu trăm bảy mươi ba nghìn, bảy trăm tám mươi chín đồng), trong đó:

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (theo tỷ lệ 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu), số tiền: 1.866.270 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4254;

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp (theo tỷ lệ 20% tính trên số tiền thuế khai thiếu), số tiền: 655.881 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4254;

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền: 12.610.754 đồng, (Bằng chữ: Hai trăm linh ba triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó:

+ Truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 9.331.350 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 1052;

+ Truy thu thuế giá trị gia tăng, số tiền: 3.279.404 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 1701;

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 673.206 đồng (Bằng chữ: Bảy triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi bảy đồng), trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 265.943 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4918;

+ Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng, số tiền: 407.263 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4931;

Số tiền chậm nộp nêu trên được tính theo tỷ lệ 0,03%/ngày trên số tiền thuế khai thiếu, thời gian tính tiền chậm nộp được tính liên tục kể từ ngày kế tiếp ngày cuối cùng thời hạn nộp thuế của kỳ tính thuế có sai, sót đến ngày 07/6/2023 (ngày ký Biên bản kiểm tra thuế).

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính, tiền thuế khắc phục và tiền chậm nộp tiền thuế: 15.806.111 đồng, (Bằng chữ: Mười năm triệu tám trăm linh sáu nghìn một trăm mười một đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao ông: Phạm Văn Toàn, là đại diện cho Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền phạt, tiền chậm nộp, tiền khắc phục hậu quả quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111, tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh, cơ quan quản lý thu: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 6094/QĐ-CTQNI ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng: KK, QLN;
- Lưu: VT, TTKT1.



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

BIỂU TỔNG HỢP
TIỀN THUẾ TRUY THU, TIỀN PHẠT VÀ TIỀN CHẬM NỘP
(Kèm theo Quyết định số ~~121~~121/QĐ-CTQNI ngày 10/7/2023 của Cục Thuế)

TT	Nội dung	Mã nội dung kinh tế	Số tiền (đồng)
	Tổng cộng		15.806.111
I	Tiền thuế		12.610.754
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1052	9.331.350
2	Thuế giá trị gia tăng	1701	3.279.404
II	Tiền phạt vi phạm hành chính về thuế		2.522.151
1	Tiền phạt vi phạm hành chính về thuế TNDN	4254	1.866.270
2	Tiền phạt vi phạm hành chính về thuế GTGT	4254	655.881
III	Tiền chậm nộp tiền thuế		673.206
1	Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN	4918	265.943
2	Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT		407.263

Ghi chú:

- Doanh nghiệp nộp tiền nộp vào NSNN bằng hình thức điện tử;
- Giấy nộp tiền ghi rõ: Nộp theo Quyết định số ~~121~~121/QĐ-CTQNI ngày 10/7/2023 của Cục Thuế./.